

học system call

Trong hệ thống một system call là tiến hành thực hiện các hành vi khác nhau trong đó một chương trình thi công máy tính yêu cầu một vài thứ từ trong kernel của hệ điều hành mà nó được tiến hành thực nghiệm. Lời gọi hàm có thể bao gồm cả đồng dịch vụ liên quan đến phần cứng (ví dụ: hướng dẫn thực hiện phần cứng), tạo và thực hiện các công đoạn mới và liên lạc với các tiến trình trong kernel tích hợp như thi hành các bài toán khác nhau. Các lời gọi hệ thống cung cấp một số yêu cầu chung giữa một quy trình và hệ điều hành.

Trong hầu hết các hệ thống, các lời gọi hệ thống chỉ có thể được thi hành các bài toán khác nhau từ các tiến trình và hệ điều hành không gian người dùng, trong khi ở một số các hệ điều hành, mã hệ điều hành đặc quyền cũng phát hành các vài thứ từ trong kernel.

Thành phần mà tạo nên system call của hầu hết các cpu hiện nay, ngoại trừ một số hệ thống nhúng, liên quan đến một mô hình bảo mật. Ví dụ, mô hình vòng chỉ định nhiều cấp đặc quyền theo đó các dòng máy tính hiện có có thể được thực thi: chương trình thường được giới hạn trong nơi có nhiều phạm vi địa chỉ

Quang Vũ Blog - Thông tin liên hệ

Địa chỉ: 432 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tphcm

Phone: +84 977 689 733

Email: contact@vu-review.com

Website:

- <https://blog.vu-review.com>
- <https://blog.vu-review.com/he-dieu-hanh>

Google Folder: <http://bit.ly/2XCN9WD>

Twitter: <https://twitter.com/QuangVuBlog>

Blog này là nơi chia sẻ các thông tin kiến thức về công nghệ mà mình học và sưu tập được.

Bài viết liên quan

[system call](#)

[system call trong máy tính](#)

[system call in linux](#)

[system calls](#)

[system call và process](#)

[Lời gọi hệ thống](#)

[giải thích system call](#)

[system calls in unix](#)
[system call là gì](#)
[windows system calls](#)
[processes and system calls](#)
[system call linux](#)
[system calls in os](#)
[cách gọi system call](#)
[system calls in c](#)
[lỗi gọi hệ thống](#)
[system call trong c](#)
[cách dùng system call](#)
[các loại system call](#)
[system call trong unix](#)
[system call trong os](#)
[ví dụ system call](#)
[cách gọi system call](#)
[cách system call làm việc](#)
[systemcall](#)
[học system call](#)
[system call kernel](#)
[system call](#)
[giao tiếp system call](#)

Các liên kết liên quan

<http://bit.ly/2ZyDaUn>
<http://bit.ly/2XGc1N8>
<http://bit.ly/2W9eNdP>
<http://bit.ly/2Pt9cMw>
<http://bit.ly/2XCN9WD>
<http://bit.ly/2KZXURH>
<http://bit.ly/2UDhGSu>
<http://bit.ly/2vmoABb>
<http://bit.ly/2XDZHNv>
<http://bit.ly/30eCJhY>
<http://bit.ly/2W2UChx>
<http://bit.ly/2URFgzM>
<http://bit.ly/2IXdE5g>
<http://bit.ly/2UGhrGa>
<http://bit.ly/2DwyRzu>
<http://bit.ly/2UExiVB>
<http://bit.ly/2GGiGkT>
<http://bit.ly/2W4oAI6>
<http://bit.ly/2DAr4QW>
<http://bit.ly/2L3zDdq>

<http://bit.ly/2PCjYk1>
<http://bit.ly/2XBRd9E>
<http://bit.ly/2lIOibK>
<http://bit.ly/2IS5E5v>
<http://bit.ly/2L24lhy>
<http://bit.ly/2XDc9Nq>
<http://bit.ly/2IEBt2t>
<http://bit.ly/2VvREpi>
<http://bit.ly/2ZBodAW>